TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

**KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

---------------------------------



**BÁO CÁO CUỐI KỲ**

**HỌC KỲ 2**

**MÔN: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC**

**Đề tài : Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**

**Nhóm 52 – 7.2**

**Giảng viên hướng dẫn: GV. BÙI THỊ HƯỜNG**

**Thành phố Hồ Chí Minh, 3 tháng 8 năm 2021**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

**KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

---------------------------------



**BÁO CÁO CUỐI KỲ**

**HỌC KỲ 2**

**MÔN: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC**

**Đề tài : Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**

**Nhóm 52 – 7.2**

**Giảng viên hướng dẫn: GV. BÙI THỊ HƯỜNG**

**Thành phố Hồ Chí Minh, 3 tháng 8 năm 2021**

LỜI CẢM ƠN

Trước tiên, nhóm nghiên cứu chúng em xin gửi lời cảm ơn chân thành và lòng biế ơn sâu sắc đến GV. Bùi Thị Hường. Cô là người đã truyền đạt kiến thức cho tụi em về bộ môn lý luận chính trị Chủ nghĩa xã hội khoa học và tạo điều kiện để nhóm chúng em có thể hoàn thành một cách tốt nhất đề tài nghiên cứu về chủ đề “Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”.

Tiếp theo, nhóm chúng em xin gửi lời cảm ơn đến khoa Khoa Học Xã Hội và Nhân Văn trường Đại học Tôn Đức Thắng vì đã tạo điều kiện cho em được học tập và nghiên cứu môn lý luận chính trị này. Khoa đã luôn sẵn sàng chia sẻ các kiến thức bổ ích cũng như chia sẻ các kinh nghiệm tham khảo tài liệu, tạo điều kiện để chúng em có thể tiếp cận sâu hơn và hiểu rõ hơn về những nội dung lý luận chính trị. Bổ sung hành trang để tiếp tục trên con đường kiến thức sau này của mình.

Cuối cùng, sau khoảng thời gian học tập trên lớp chúng em đã hoàn tất đề tài nghiên cứu nhờ vào sự hướng dẫn, giúp đỡ và những kiến thức học hỏi được từ Quý thầy cô. Do giới hạn về mặt kiến thức và khả năng lý luận nên vẫn còn nhiều thiếu sót và hạn chế, kính mong sự chỉ dẫn và đóng góp của Quý thầy cô giáo để bài báo cáo của nhóm chúng em được hoàn thiện hơn. Nhóm chúng em xin chân thành cảm ơn.

**ĐỒ ÁN ĐƯỢC HOÀN THÀNH**

**TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG**

Nhóm nghiên cứu cuối kỳ bộ môn Chủ nghĩa xã hội khoa học chúng tôi xin cam đoan đây là sản phẩm báo cáo của riêng chúng tôi và được sự hướng dẫn của GV Bùi Thị Hường. Đảm bảo các nội dung, kết quả có trong bài nghiên cứu đều là trung thực và chưa công bố dưới bất kỳ hình thức nào trước đây. Ngoài ra trong nội dung báo cáo còn sử dụng một số nhận xét, đánh giá từ các nguồn, tác giả, cơ quan tổ chứ khác đều có trích dẫn và chú thích nguồn gốc.

**Nếu phát hiện có bất kỳ sự gian lận nào chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung đồ án của mình.** Trường đại học Tôn Đức Thắng không liên quan đến những vi phạm tác quyền, bản quyền do chúng tôi gây ra trong quá trình thực hiện (nếu có).

*TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020*

*Tác giả*

*(ký tên và ghi rõ họ tên)*

PHẦN XÁC NHẬN VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN

**Phần xác nhận của GV hướng dẫn**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

(kí và ghi họ tên)

**Phần đánh giá của GV chấm bài**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

(kí và ghi họ tên)

DANH SÁCH NHÓM 52 – 7.2

**Môn: Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học Ca 2 Thứ 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **MSSV** | **Họ và tên** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| 4 |  |  |  |
| 5 |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

MỤC LỤC

[LỜI CẢM ƠN i](#_Toc79530235)

[PHẦN XÁC NHẬN VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN iii](#_Toc79530236)

[DANH SÁCH NHÓM 52 – 7.2 iv](#_Toc79530237)

[MỤC LỤC v](#_Toc79530238)

[PHẦN MỞ ĐẦU 1](#_Toc79530239)

[1.1 Lý do chọn đề tài, tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu 1](#_Toc79530240)

[1.2 Mục đích và đối tượng nghiên cứu của đề tài 1](#_Toc79530241)

[1.3 Phạm vi nghiên cứu 2](#_Toc79530242)

[1.4 Phương pháp nghiên cứu 2](#_Toc79530243)

[PHẦN NỘI DUNG 3](#_Toc79530244)

[2.1 Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội và cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 3](#_Toc79530245)

[2.2 Nội dung kinh tế của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 4](#_Toc79530246)

[2.3 Nội dung chính trị của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 7](#_Toc79530247)

[2.4 Nội dung văn hóa của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 8](#_Toc79530248)

[2.5 Những phương hướng cơ bản để xây dựng cơ cấu xã hội cùng với tăng cường liên minh giai cấp ở Việt Nam 12](#_Toc79530249)

[2.6 Trách nhiệm của sinh viên 14](#_Toc79530250)

[PHẦN KẾT LUẬN 17](#_Toc79530251)

[TÀI LIỆU THAM KHẢO 1](#_Toc79530252)

PHẦN MỞ ĐẦU

1.1 Lý do chọn đề tài, tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu

Xuất phát từ những nghiên cứu thực tiễn của các quan điểm lý luận của CN Mác- Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề mang tính tất yếu của liên minh công- nông- trí thức trong xây dựng CNXH, và xuất phát từ đặc điểm của nước ta là từ 1 nước nông ngiệp, đại đa số dân cư là nông dân, trong quá trình cách mạng, đòi hỏi đảng ta phải đặc biệt quan tâm đến vấn đề liên minh giai cấp. Liên minh giai cấp ở nước ta cũng là 1 tất yếu khách quan, bởi cả ba giai tầng đều cùng chung cảnh ngộ mất nước, đều bị áp bức, bóc lột và cùng chung 1 mục tiêu giải phóng. Quan điểm, đường lối của Đảng ta về tính tất yếu của liên minh công – nông - trí thức được thể hiện từ văn kiện Đại hội II của Đảng lao động VN( 1951): “Chính quyền của nước VN dân chủ cộng hòa là chính quyền dân chủ của nhân dân… Lấy liên minh công nhân, nông dân và lao động trí thức làm nền tảng do giai cấp công nhân lãnh đạo. Trong “cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH” và trong chỉ đạo thực tiễn, Đảng ta đặc biệc coi trọng mối liên minh này và coi đó là nền tảng của nhà nước của dân, do dân, vì dân. Đến Đại hội lần thứ IX, Đảng ta tiếp tục khảng định tính tất yếu và còn đặt biệt coi trọng vấn đề này khi đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đại hội chỉ rõ: Động lực chủ yếu để phát triển đất nước là đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở liên minh giữa công nhân với nông dân và tầng lớp trí thức do Đảng lãnh đạo”

1.2 Mục đích và đối tượng nghiên cứu của đề tài

Dựa trên cơ sở những quan điểm lý luận của chủ nghĩa Mác-Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh cùng những kiến thức của môn Chủ nghĩa xã hội khoa học về vấn đề liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bài báo cáo làm rõ những góc độ nội dung về kinh tế - chính trị - văn hóa – xã hội trong thời kì này, cũng như nêu lên các phương hướng cơ bản để xây dựng và tăng cường liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đông thời, nêu rõ trách nhiệm của thanh niên, sinh viên trong việc góp phần củng cố khối liên minh giai cấp, tầng lớp và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân ở Việt Nam hiện nay.

1.3 Phạm vi nghiên cứu

Bài báo cáo chỉ đề cập những vấn đề liên minh giai cấp ở phạm vi môn chủ nghĩa xã hội khoa học. Dựa vào các trọng tâm nghiên cứu trong giáo trình các quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Trên cơ sở những vấn đề nghiên cứu và tìm hiểu, báo cáo chỉ nêu lên một số nội dung cơ bản và phương hướng xây dựng cùng một số trách nhiệm cơ bản của thanh niên, sinh viên.

1.4 Phương pháp nghiên cứu

Bài báo cáo được thực hiện dựa vào sự kết hợp phương pháp phân tích và tổng hợp các nội dung kiến thức tổng hợp từ tài liệu tham khảo, giáo trình; phương pháp diễn dịch và quy nạp , phương pháp lịch sử và logic, theo nguyên tắc lý luận gắn với thực tiễn .

PHẦN NỘI DUNG

2.1 Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội và cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Trong quá trình xây dựng Chủ nghĩa xã hội V.I.Lênin chỉ rõ: “ Chuyên chính vô sản là là một hình thức đặc biệt của liên minh giai cấp giữa giai cấp vô sản và đội tiền phong của những người lao động với đông đảo những tầng lớp lao động không phải vô sản (tiểu tư sản, tiểu chủ, nông dân, trí thức,v…), hoặc với phần lớn những tầng lớp đó, liên minh nhầm chống lại tư bản, liên minh nhằm lật đổ hoàn toàn tư bản, tiêu diệt hoàn toàn sự chống cự của giai cấp tư sản và những mưu toan khôi phục của giai cấp ấy, nhằm thiết lập và củng cố vĩnh viễn chủ nghĩa xã hội” [1]. Như vậy với thời kì xây dựng chủ nghĩa xã hội sự liên minh giữa các giai cấp là một điều vô cùng quan trọng và tất yếu.

*2.1.1 Giai cấp công nhân Việt Nam*

Là lực lượng giai cấp có vai trò quan trọng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Là bộ phận quan trọng trong việc phát triển kinh tế lẫn xã hội. Phát triển kinh tế theo từng giai đoạn để đảm bảo phát huy vai trò quan trọng, dưới sự lớn mạnh của nền công nghiệp 4.0 giai cấp công nhân luôn đảm bảo tính hiện đại và công nghiệp hóa.

Tuy nhiên sự phân hóa giàu nghèo của giai cấp công nhân vẫn còn trong xã hội. Mức thu nhập của công nhân vẫn chưa ổn định gây nên sự bất ổn định trong xã hội cũng như ý thức giác ngộ cách mạng, giác ngộ Đảng

*2.1.2 Giai cấp nông dân*

Giai cấp nông dân cũng là một trong giai cấp có sự quan trọng. Bởi do nước ta là một nước nông nghiệp nên giai cấp nông dân là một lực lượng giai cấp không thể nào thiếu. Là một lực lượng sản xuất nồng cốt phát triển ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn, nền sinh thái. Mang trong người bản sắc dân tộc sâu sắc.

Tuy nhiên do sự biến đổi của giai đoạn công nghiệp hóa giai cấp nông dân trở thưa thớt hơn và sự phân hóa giàu nghèo cũng rõ rệt. Sự liên kết giữ giai cấp công nhân và nông dân là sự liên kết mạnh mẽ nhất.

*2.1.3 Đội ngũ trí thức*

Là lực lượng trong khối liên minh, lực lượng tiếp thu những tinh hóa quốc tế hóa và giữ gìn, truyền bá nền văn hóa dân tộc. Đội ngũ trí thức đẩy mạnh nền công nghiệp hóa và nâng cao sự lãnh đạo của Đảng, sự phát triển mạnh mẽ tiếp thu nền khoa học hiện đại.

*2.1.4 Đội ngũ doanh nhân*

Dựa vào hình thái kinh tế xã hội, đội ngũ doanh nhanh phát triền nhanh chống và trở thành một những đội ngũ quan trọng mà Đảng xây dựng. Với nền công nghiệp hiện đại, tiếp thu những nền văn hóa hiện đại, đội ngũ doanh nhân đã và đang thực hiện tốt vai trò giải quyết các vấn đề việc làm cho người lao động từ đó vấn đề an sinh, xã hội cũng ngày được nâng cao.

Các sự biến đổi trong thời kì này sang thời kì khác, sự biến đổi từ giai đoạn này sang giai đoạn khác làm cho các giai cấp tầng lớp cũng từ ấy thay đổi để phù hợp với từng bối cảnh để đảm bảo tính phổ biến và tính đặc thù của xã hội Việt Nam Các liên minh giai cấp ra đời và phát triển để hỗ trợ nhau, hợp tác với nhau trong thời kì xây dựng xã hội chủ nghĩa. Từ đó mà các giai cấp tầng lớp này biến mất và giai cấp tầng lớp khác xuất hiện hoặc giai cấp tầng lớp này được nâng cao và phát triển.

2.2 Nội dung kinh tế của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

“Nội dung kinh tế là một nội dung cơ bản, quyết định nhất, là cơ sở vật chất kỹ thuật vững chắc của liên minh trong thời kỳ quá độ” [2]

V.I.Lênin đã chỉ ra rằng nội dung cơ bản nhất khi khi bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội đó là:

1. “Chính trị đã chuyển trọng tâm sang chính trị trong lĩnh vực kinh tế” [4]
2. “Đấu tranh giai cấp mang những nội dung và hình thức mới” [4]

Chúng ta cần thực hiện nội dung cơ bản này:

* Để thỏa mãn các nhu cầu, lợi ích kinh tế thiết thân của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, tầng lớp trí thức và các tầng lớp khác trong xã hội
* Nhằm xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật cần thiết cho chủ nghĩa xã hội

Nôi dung kinh tế của liên minh ở nước ta thực chất là sự hợp tác giữa họ, đồng thời cũng là sự mở rộng liên kết hợp tác với các lực lượng khác trong đó đặc biệt là đội ngũ doanh nhân nhằm xây dựng nền kinh tế mới xã hội chủ nghĩ hiện đại.

Nhiệm vụ và cũng là nội dung kinh tế xuyên suốt của thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước gồm 7 nhiệm vụ sau:

1. “Chúng ta cần phát triển kinh tế nhanh và bền vững” [6]
2. “Cần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế” [6]
3. “Phải đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới” [6]
4. “Phát triển kinh tế tri thức, nâng cao trình độ khoa học, công nghệ của các ngành và các lĩnh vực khác,…” [6]
5. “Cần phải nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế” [6]
6. “Phải xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, tham gia có hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu” [6]
7. “Phải tiếp tục hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa” [6]

*2.2.1 Nội dung kinh tế của liên minh ở nước ta trong thời kỳ quá độ đã được cụ thể hóa ở những điểm sau đây*

Chúng ta phải xác định đúng thực trạng, tiềm năng kinh tế của cả nước và của sự hợp tác quốc tế, rồi từ đó ta xác định đúng cơ cấu kinh tế phải gắn liền với những nhu cầu kinh tế của công nhân, nông dân, trí thức và của toàn xã hội. Đảng ta đã xác định cơ cấu kinh tế chung của nước ta là “Công- nông nghiệp- dịch vụ”. Đứng trước điều kiện hiện nay của nước ta, Đảng còn xác định “Từng bước phát triển kinh tế tri thức, từ đó tăng cường liên minh công- nông- trí thức”

Dựa trên cơ sở kinh tế, các nhu cầu kinh tế phát triển dưới nhiều hình thức hợp tác, liên kết, giao lưu… trong sản xuất, lưu thông phân phối giữa công nhân, nông dân, trí thức; giữa các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, khoa học công nghệ và các lĩnh vực khác; giữa các địa bàn, vùng, miền dân cư trong cả nước, giữa nước ta và các nước khác trên thế giới.

Phải từng bước hình thành quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong quá trình thực hiện liên minh. Việc phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần này phải được thể hiện qua việc đa dạng và đổi mới các hình thức hợp tác kinh tế, hợp tác xã, kinh tế hộ gia đình, trang trại và dịch vụ ở nông thôn. Trong quá trình hình thành quan hệ sản xuất chúng ta phải trên cơ sở công hữu hóa các TLSX chủ yếu, kinh tế nhà nước ta đã vươn lên và giữ vai trò chủ đạo, cùng với kinh tế tập thể làm nền tảng cho nền kinh tế cả nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

*2.2.2 Nội dung kinh tế của liên minh ở nước ta còn thể hiện ở vai trò của Nhà nước trong đó Nhà nước có vị trí đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện liên minh*

Vai trò của Nhà nước đối với nông dân được thể hiện qua:

* Chính sách khuyến nông, các tổ chức khuyến nông và các cơ sở kinh tế Nhà nước,
* Những chính sách được đề ra hợp lý đã thể hiện quan hệ của mình với nông dân, tạo điều kiện cho liên minh phát triển. Nông nghiệp và nông thôn không chỉ là một ngành kinh tế, một khu vực kinh tế mà bên cạnh đó còn là một lĩnh vực mang ý nghĩa sinh thái xã hội.

Đối với tri thức:

* Nhà nước ta cần phải đổi mới và hoàn chỉnh các luật, những chính sách có liên quan trực tiếp về việc sở hữu trí tuệ như chính sách phát triển khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, bản quyền tác giả, báo chí, xuất bản và văn học nghệ thuật…
* Các hoạt động của tri thức phải hướng vào việc phục vụ công- nông, phải gắn với cơ sở sản xuất và đời sống toàn xã hội.

2.3 Nội dung chính trị của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Thực hiện liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức là tất yếu nhằm tạo cơ sở chính trị - xã hội vững chắc cho khối đại đoàn kết toàn dân, tạo thành sức mạnh tổng hợp với mục tiêu vượt qua mọi khó khăn thử thách và đập tan mọi âm mưu chống phá sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng thời bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

*2.3.1 Giữ vững lập trường chính trị - tư tưởng của giai cấp công nhân, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam*

Để đạt được mục tiêu, lợi ích chính trị cơ bản của dân tộc trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, chỉ có phấn đấu giữ vững lập trường chính trị, thực hiện theo tư tưởng của giai cấp công nhân thì mới thực hiện được nhu cầu lợi ích chính trị cơ bản của cả dân tộc là lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, vẫn còn tồn tại những hệ tư tưởng và những phong tục tập quán cũ, lạc hậu; bên cạnh đó các thế lực thù địch vẫn tìm mọi cách chống phá chính quyền cách mạng, chống pha chế độ mới. Chính vì thế, cần phải giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với khối liên minh và đối với toàn xã hội để xây dựng và bảo vệ vững chắc chế độ chính trị, giữ vững độc lập dân tộc và định hướng đi lên chủ nghĩa xã hội. Cụ thể là “Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, tăng cường bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong , sức chiến đấu , phát huy truyền thống đoàn kết , thống nhất của Đảng”.

*2.3.2 Hoàn thiện, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của nhân dân*

Để thực hiện liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, dựa trên lập trường tư tưởng - chính trị của giai cấp công nhân, cần phải “hoàn thiện, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của nhân dân; không ngừng củng cố, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tăng cường sự đồng thuận xã hội”

*2.3.3 Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân*

1. Đảm bảo các lợi ích chính trị, các quyền dân chủ, quyền công dân, quyền làm chủ, quyền con người của công nhân, nông dân, trí thức và của nhân dân lao động.
2. Thực hiện các quyền lực thuộc về nhân dân.
3. Động viên các lực lượng trong khối liên minh mẫu chấp hành đường lối chính trị của Đảng, pháp luật và chính sách của nhà nước; sẵn sàng tham gia chiến đấu bảo vệ những thành quả cách mạng , bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa .
4. Kiên quyết đấu tranh chống mọi biểu hiện tiêu cực và âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch và phản động .

2.4 Nội dung văn hóa của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Hạt giống tinh thần của xã hội chính là giá trị văn hóa, một đất nước phát triển bền vững phải đi đôi với một nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc, nó là tinh túy được kết tinh từ những con người hết sức tài ba trong xã hội. Mỗi người được sinh ra trên cuộc đời đều mang trên mình một nghĩa cử hết sức cao đẹp, đó là trách nhiệm to lớn mà họ phải hoàn thành. Giá trị văn hóa là nguồn sức mạnh nội sinh to lớn, đều đó có ý nghĩa to lớn với dân tộc “Máu đỏ, da vàng” này giúp phát triển Tổ quốc Việt Nam thân yêu giàu đẹp hơn. Chúng ta luôn luôn phải xác định được rằng việc phát triển văn hóa là phải đồng bộ, khớp với sự đi lên của nền kinh tế kết hợp với tiến bộ và công bằng xã hội, đó cũng chính là định hướng căn bản của quá xây dựng chủ nghĩa xã hội ở đất nước thuộc khu vực Đông Nam Á này.

Nền văn hóa mà ông cha ta đã dày công vun đắp và con cháu đời sau tiếp tục thừa hưởng và phát triển nó chính là một nền văn hóa thống nhất, dựa trên các giá trị đạo đức, tiến bộ, nhân văn và hết sức văn minh. Chính những truyền thống tốt đẹp đó cùng với chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò trung tâm trong đời sống tinh thần xã hội và việc ra sức tiếp thu thêm các tinh hoa văn hóa của nhân loại, biết loại trừ cái xấu, lấy đều tốt đẹp để học hỏi. Những đều đó góp phần để chúng ta có được một cuộc sống lành mạnh vì một lợi ích chân chính và nhân phẩm của con người phát triển với trình độ trí thức, thể lực và thẩm mỹ từ bên trong ra bên ngoài cực kì cao.

Một cuộc sống xã hội khi đã chắc chắn xác định con người là “hoa của đất”, là trung tâm của chiến lược phát triển thì phải lấy đó là mục tiêu, là động lực cho công cuộc đổi mới. Dĩ nhiên điều đó kem theo những điều hết sức thiết thực như: cùng nhau phát triển một nền giáo dục tân tiến, một cuộc sống với khoa học và công nghệ hết sức thông minh và hiện đại, cùng với đó là chung tay bảo vệ môi trường, một gia đình hạnh phúc cũng là hạt nhân để con người phát triển một cách toàn diện.

*2.4.1 Ưu điểm của từng giai cấp đối với nền văn hóa trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.*

*2.4.1.1 Giai cấp nông dân*

Cuộc sống họ gắn liền với nông nghiệp, cả cuộc đời “bán mặt cho đất, bán lưng cho trời”, họ đã tồn tại từ rất lâu đời mà thơ ca vẫn thương hay nói tới và được truyền lại cho con cháu sau này. Chúng ta không thể phủ nhận vai trò đặc biệt quan trọng của họ trong xã hội, đó là họ tạo ra nguồn lương thực, thực phẩm dồi dào, không ai sống trên đời mà không cần thực phẩm cả. Vì vây, sự nghiệp phát triển công nghiệp và cơ khí – khoa học – kỹ thuật sẽ khó có thể nào bền vững nếu nền nông nghiệp của chúng ta suy thoái và không được để mắt chú trọng. Nông nghiệp là cơ sở, là tiền tố phải hoạt động song song với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Và họ là một bông hoa đa sắc góp phần rất lớn vào bản sắc văn hóa của Việt Nam – đất nước có nền văn minh lúa nước nổi tiếng và lâu đời.

*2.4.1.2 Giai cấp công dân*

Tiến lên cùng với quá trình phát triển theo hướng công nghiệp hóa của đất nước, giai cấp công nhân càng ngày được mở rộng về số lượng và ngày càng được chú trọng trong việc nâng cao trình độ tay nghề. Họ đã dần có đủ năng lực để làm việc trong các nhà máy có vốn đầu tư nước ngoài cần lao động có hiệu quả làm việc cao.

Giai cấp công nhân tiếp tục phát huy vai trò cách mạng của mình thông qua đội Tiên phong là Đảng cộng sản Việt Nam. Họ cũng là những con người luôn luôn học hỏi, tiếp thu kiến thức và kinh nghiệm sống từ rất nhiều nơi.

*2.4.1.3 Giai cấp trí thức*

Cùng với tầm quan trọng của giai cấp nông dân trong nông nghiệp và giai cấp công nhân trong sản xuất công nghiệp thì Đảng ta cũng đặc biệt chú trọng vào vai trò của đội ngũ tri thức này. Họ cũng là nhân tố đóng góp hết sức thiết thực vào sự nghiệp đấu tranh cách mạng cũng như trong qua trình đổi mới đi lên của đát nước và đang nổ lực xây dựng khối liên minh giai cấp trong giai đoạn này ngày càng hoàn thiện hơn, vững vàng hơn và chất lượng hơn.

Đội ngũ trí thức có trách nhiệm thâm nhập sâu vào hệ thống tri thức của thế giới. Đặc biệt trong nền cách mạng công nghiệp 4.0 này (là sự kết hợp của công nghệ trong các lĩnh vực vật lý, sinh học, hóa học và công nghệ kỹ thuật số, tạo ra những khả năng sản xuất hoàn toàn mới và có tác động sâu sắc đến đời sống kinh tế, chính trị, xã hội của thế giới. Và sắp tới là cách mạng 5.0. Việc có một đội ngũ trí thức xuất sắc dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, đây sẽ là niềm tự tôn dân tộc sâu sắc. Khi họ đang dùng chính khối óc, kĩ năng học hỏi, tìm tòi, phát triển khả năng giao lưu sâu rộng. Chính những điều đó góp phần hình thành một xã hội ưu việt, mọi mặt của đời sống đều phát triển và tiến bộ rất tốt. Đúng như mục tiêu của Đảng ta “vì một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

*2.4.2 Liên minh giai cấp ở Việt Nam – vì một cuộc sống không bỏ lại ai phía sau*

Như đã nói ở trên, chúng ta xem những con người trong xã hội là “hoa của đất”, mọi người cùng nhau cố gắng, cùng nhau vun đắp vì hơn hết thứ chúng ta cần là là một xã hội thực sự phát triển vì con người. Đó không phải là một xã hội hết sức tàn nhẫn, sẵn sàng bốc lột, chà đạp lên người khác để dành phần lợi cho mình và xem những người không có tiếng nói, không giàu có là thua cuộc, là họ không có quyền lên tiếng, sẵn sàng bôi nhọ phẩm giá của họ, đều đó là không nên.

Tất cả chúng ta đều muốn mọi người bình đẵng, sẵn sàng sẻ chia, đoàn kết, nhân ái, hỗ trợ lẫn nhau. Không phe nhóm. Đây cũng chính là một yếu tố của việc liên minh. Bởi lẽ, mọi người sẽ cùng nhau hợp tác và phát triển. Mọi người đều là tài sản quý giá của xã hội. Tránh vị kỷ và phân chia phe nhóm gây lục đục

Giai cấp công nhân, giai cấp, nông dân như những câu chữ, những lời hay ý đẹp trong bài hát, và những con người trong đó; họ không giống nhau nhưng họ có lí tưởng chung là mỗi người đóng góp một ít vì sự phồn vinh của xã hội, thật sự ai cũng có ưu điểm vượt trội cả, họ sẽ là nốt nhạc. Cùng với lời ca và sự chỉ đại của Đảng để họ đoàn kết, nó như một bản hòa âm hoàn chỉnh.

Liên minh ba giai cấp và đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, chúng ta sẽ cùng nhau đi lên, cùng nhau phát triển, không ai bị bỏ lại phía sau. Những điều tốt đẹp trên cũng là những ước nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà Đảng ta và nhân dân ta cùng nhau theo đuổi.

*2.4.3 Kết luận cho nội dung văn hóa*

Nhân dân và Đảng cùng xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, phát huy bản sắc dân tộc rực rỡ với bạn bè thế giới, sẵn sàng học hỏi, chắt lọc thêm những giá trị cốt lõi của các nền văn hóa xung quanh.

Chúng ta phải gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, trong đó đặc biệt là phát triển con người, họ sẽ trở nên tiến bộ và hoàn hảo hơn, hướng tới “chân – thiện – mỹ”, thấm nhuần tư tưởng dân tộc và thời đại, đó là những con người với ba cái “Nhân rất đặc biệt: nhân ái, nhân văn và nhân nghĩa.

Nâng cao chất lượng của nguồn nhân lực trong công nghiệp sản xuất, xóa đói giảm nghèo, thực hiện tốt các chính sách kinh tế và văn hóa cho công nhân và nông dân ở vùng sâu, vũng xa, cho họ cơ hội phát triển đồng đều với nhịp sống của xã hội. Phát triển giáo dục tiến bộ, tạo nguồn tri thức cho dân tộc ngày càng chất lượng và ổn định. Chắc chắn những điều trên sẽ là điều kiện cho liên minh, giai cấp phát triển bền vũng dẫn theo đó là nền văn hóa cũng phát triển không kém và chắc chắn sẽ văn minh hơn rất nhiều

2.5 Những phương hướng cơ bản để xây dựng cơ cấu xã hội cùng với tăng cường liên minh giai cấp ở Việt Nam

*2.5.1 Phương hướng cơ bản trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*

“Một là, đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội tạo môi trường và điều kiện thúc đẩy biến đổi cơ cấu xã hội – giai cấp theo hướng tích cực” [2]

Đối với sự nghiệp xây dựng xã hội trong quá trình quá độ đi lên chủ nghĩa ở Việt Nam, công nghiệp hóa có vai trò tạo ra điều kiện, tiền đề vật chất - kỹ thuật cho chế độ xã hội chủ nghĩa. Để đảm bảo cơ cấu xã hội biến đổi theo hướng tích cực thì phải dựa trên cơ sở tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững. Một nền kinh tế phát triển bền vững, hiệu quả được xây dựng dựa trên nền tảng phát triển của khoa học, công nghệ hiện đại sẽ huy động các nguồn lực cho sự phát triển xã hội bền vững.

Tăng trưởng kinh tế gắn với phát triển văn hóa, đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ tài nguyên môi trường là cơ sở và điều kiện cho cơ cấu xã hội có những biến đổi tích cực, đồng thời hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực, nhất là đối với cơ cấu xã hội - giai cấp. **“Chúng ta cần sự phát triển kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội”[3].** Phải quan tâm đến tất cả các giai cấp nằm trong tất cả tầng lớp có trong xã hội và mỗi giai cấp phải có sự quan tâm phù hợp, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, tạo ra cơ hội công bằng cho mọi thành phần xã hội đến tiếp cận đến sự phát triển về sở hữu tư liệu sản xuất, y tế, giáo dục, chính sách phúc lợi xã hội, an sinh xã hội,…

“Hai là, xây dựng và thực hiện hệ thống chính sách xã hội tổng thể nhằm tác động sự biến đổi tích cực cơ cấu xã hội, nhất là các chính sách liên quan đến cơ cấu xã hội – giai cấp” [2]

Trong hệ thống chính sách xã hội, vị trí hàng đầu cần được chú trọng nhất chính là cơ cấu xã hội – giai cấp. Mỗi tầng lớp, giai cấp phải có những chính sách phù hợp, đảm bảo giải quyết tốt mối quan hệ trong nội bộ từng giai cấp, từng tầng lớp với nhau để hướng tới đảm bảo công bằng xã hội chứ không phải để gia tăng khoảng các giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội.

“Ba là, tạo sự đồng thuận và phát huy tinh thần đoàn kết thống nhất giữa các lực lượng trong khối liên minh và toàn xã hội” [2]

Cần nâng cao nhận thức, hiểu biết và sự am hiểu về tầm quan trọng của khối liên minh giai cấp, tầng lớp trong xã hội. Tăng cường phát huy và khẳng định vai trò quan trọng của từng mắt xích trong cơ cấu xã hội – giai cấp, từ đỏ có những chủ trương, chính sách đúng đắn, có sự quan tâm thích đáng và phù hơp với từng đối tượng để tạo sự đồng thuận xã hội,

“Bốn là, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để phát huy vai trò của các chủ thể trong khối liên minh” [2]

“Năm là, đổi mới hoạt động của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhằm tăng cường khối liên minh giai cấp, tầng lớp và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân” [2]

*2.5.2 Phương hướng, giải pháp nhằm tăng cường khối liên minh giai cấp, tầng lớp ở nước ta hiện nay.*

Trong tình hình hiện nay để củng cố, tăng cường khối liên minh giai cấp, tầng lớp ở nước ta cần chủ trương thực hiện những biện pháp sau đây:

Ra sức bồi dưỡng, nâng cao ý thức chính trị và ý chí tự lực, tự cường của giai cấp công nhân. Giải quyết vấn đề thiếu việc làm, ra sức nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng đáp ứng cho quá trình hội nhập và toàn cầu hóa.

Đẩy mạnh sản suất nông nghiệp, liên kết chặt chẽ và có hiệu quả trong sản xuất, phát triển mạnh mẽ công nghiệp chế biến, nâng cao giá trị nông sản. Vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân luôn là một cơ hội cũng như thách thức trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Vai trò ngành nông nghiệp hết sức quan trọng trong cơ cấu kinh tế, nông nghiệp góp phần ổn định xã hội, ổn định tình hình đất nước, đặc biệt là trong những lúc kinh tế khó khăn như đại dịch đã và đang diễn ra ở nước ta, nông nghiệp khẳng định vị trí quan trọng của mình khi là bệ đỡ khi nền kinh tế gặp khó khăn.

Cần có chính sách sử dụng, bồi dưỡng và đãi ngộ thoả đáng đối với trí thức, sao cho vừa thể hiện việc trọng dụng nhân tài, vừa đãi ngộ chính đáng theo chất lượng và hiệu quả công việc. Tiếp tục quan tâm mật thiết đến quá trình đào tạo đội ngũ tri thức mới để đáp ứng những yêu cầu ngày càng cao của sự phát triển khoa học và công nghệ hiện đại của đất nước và toàn cầu trong những năm sắp tới.

Tǎng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức trong sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước. Xem khoa học và công nghệ không chỉ là động lực phát triển kinh tế xã hội mà còn là một trong những cơ sở quan trọng để củng cố, đổi mới và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và nhà nước.

Tiếp tục thực hiện, bổ sung và sửa đổi các phương hướng đã đề ra dựa theo tình hình chung hiện nay của đất nước. Nhanh chóng phát hiện và giải quyết các vấn đề về mối quan hệ của các giai cấp, tầng lớp với nhau. Ổn định đời sống nhân dân, tăng cường an sinh xã hội và huy động sức mạnh toàn dân, khối đại đoàn kết dân tộc vượt qua khó khăn.

2.6 Trách nhiệm của sinh viên

*2.6.1 Trách nhiệm trong việc trao dồi kiến thức*

Thanh niên, sinh viên phải nắm được những kiến thức nền tảng về cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp tầng lớp trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội đặc biệt là quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, bởi vì Việt Nam chúng ta vẫn đang tiếp tục. Cùng với đó tiếp tục học hỏi, trau dồi kiến thức và nắm vững được những khái niệm cơ bản như thế nào là cơ cấu xã hội- giai cấp và như thế nào là liên minh giai cấp tầng lớp.

Tác động của cơ cấu xã hội- giai cấp và liên minh tác động quan trọng trong tời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Xác định đúng vai trò của từng cơ cấu xã hội- giai cấp trong cơ cấu xã hội vì, “ sự biến đổi của cơ cấu xã hội- giai cấp tất yếu sẽ ảnh hưởng đên sự biến đổi của các cơ cấu xã hội khác và tác động đến toàn bộ sự biến đổi của cơ cấu xã hội”, xu hướng,…

*2.6.2 Trách nhiệm trong việc trao dồi kỹ năng và tư tưởng*

* Rèn luyện thân thể và luôn trong tư thế sẵn sàng bảo vệ Tổ Quốc, xây dựng đất nước theo phương hướng của Đảng và Nhà Nước
* Áp dụng vào thực tiễn, tham gia vào xây dựng khối đại đoàn kết, toàn dân, xác định vai trò và nhận thức rõ từng giai cấp và sự rạch rồi về việc công bằng và không phân biệt giai cấp

1. “Giai cấp công nhân Việt Nam có vai trò quan trọng đặc biệt, là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiền phong là Đảng Cộng sản Việt Nam; đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến; giữ vai trò tiền phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xẫ hội là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh và là lực lượng nồng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức”
2. Trong tình hình kinh tế Việt Nam đang trong giai đoạn là một nước đang phát triển, mỗi công dân , người dân và thanh niên, sinh viên phải có va trò xác định đúng tiềm lực kinh tế, xây dựng nhu cầu kinh tế hiệu quả kết hợp với những tiến bộ khoa học để mang lại năng suất một cách cao nhất.
3. Gắng chặt giữa việc vừa sản xuất vừa thúc đẩy nền văn hóa, gắn kết nhân dân, mọi người bằng cách tham gia tìm hiểu nền văn hóa và dựa vào nền văn hóa đưa ra những sáng kiến mới thúc đẩy, phát triển văn hóa, con người “gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, phát triển, xây dựng con người và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội”
4. Xóa bỏ chế độ phân biệt giai cấp, chủng tộc, màu da, xóa bỏ chế độ thời xưa cũ như “ trọng nam khinh nữ”, tôn trọng phụ nữ, bình đẳng giữa nam và nữ
5. Luôn trao dồi và rèn luyện nội dung chính trị, ý chí chịnh trị, lòng yêu nước, lý tưởng truyền thống cách mạng, tôn trọng, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, Hiến Pháp. Rèn luyện tinh thần xung phong, xung kích tuyên truyền mọi người cùng nhau đoàn kết xây dựng một đất nước Xã Hội Chủ Nghĩa giàu đẹp.

PHẦN KẾT LUẬN

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] C.Mác và Ph.Ăngghen, Toàn tập, Nxb. CTQG-ST, H.1993 tập 8, Tr.762

[2] Giáo trình môn Chủ nghĩa xã hội khoa học

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII , Nxb CTQG, H. 2016

[4] V.I.Lênin, toàn tập, Nxb. Tiến bộ, Matxcova. 1977, tập 36

[6] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb CTQG, H.2016